

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN AN LÃO

(Kèm theo Phương án số /PA-UBND ngày /4/2025 của UBND huyện An Lão)

Số TT	THỰC TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ					SAU KHI SẮP XẾP					Ghi chú	
	Tên ĐVHC	Khu vực miền núi, vùng cao, hải đảo	Diện tích tự nhiên (km ²)	Quy mô dân số (người)	Số dân tộc thiểu số (người)	Tên ĐVHC mới	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số			Dự kiến trung tâm hành chính – chính trị
							Diện tích (km ²)	Tỷ lệ (%)	Quy mô (người)	Tỷ lệ (%)		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Xã An Hòa	X	41,16	12.795	0	Xã An Hòa	101,48	101,48%	14.182	141,82%	UBND xã An Hòa	<i>Cộng thêm 5km² của An Nghĩa tại thôn 5,6 An Quang</i>
2	Xã An Quang	X	60,32	1.387	1.345							
3	Xã An Tân	X	23,27	4.386	204	Xã An Lão	103,87	103,87%	10.703	107,03%	Trụ sở Trung tâm hành chính huyện An Lão (TT An Lão)	
4	Thị trấn An Lão	X	14,41	4.652	1.210							
5	Xã An Hưng	X	66,19	1.665	1.632							
6	Xã An Nghĩa	X	32,59	760	753	Xã An Toàn	295,34	295,34%	1.790	179%	UBND xã An Toàn	<i>Trừ 5km² của An Nghĩa tại thôn 5,6 xã An Quang. DTTS>90%</i>
7	Xã An Toàn	X	262,75	1.030	1.020							
8	Xã An Trung	X	68,54	2.645	2.556	Xã An Vinh	196,19	196,19%	6.522	652,2%	UBND xã An Dũng	<i>DTTS>90%</i>
9	Xã An Vinh	X	85,18	2.051	2.010							
10	Xã An Dũng	X	42,47	1.826	1.772							